

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 – ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2026/HSST

Ngày 07/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền, bà Nguyễn Thị Mỹ Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Bùi Minh Thư - *Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Thành phố Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - *Kiểm sát viên.*

Ngày 07 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường A - Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai xét xử công khai trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2026/TLST-HS ngày 12/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2026/QĐXXST-HS ngày 24/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai đối với bị cáo:

Ngô Thanh P, (theo bị cáo trình bày tại phiên tòa bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 1994, tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075094010048 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/8/2021; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp T, xã X, Thành phố Đ; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Ngô Văn B, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2025 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo có Luật sư Dương Văn Ô, luật sư Nguyễn Hưng T – Văn phòng luật sư Dương Văn Ô thuộc Đoàn luật sư Thành phố Đ.

+/- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm: 1996

Địa chỉ: ấp Thọ Hoà, xã Xuân Lộc, Thành phố Đồng Nai

2. Ông Lâm Quốc H2, sinh năm: 1994

Địa chỉ: A ấp T, xã X, Thành phố Đ

(Luật sư Ô, luật sư T có mặt tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 17/12/2025, tại đường bê tông không tên thuộc tổ D, khu phố B, phường L, tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai. Phòng PC04 Công an tỉnh (nay là thành phố) Đồng Nai phối hợp với Công an phường L phát hiện, bắt quả tang tại vị trí ngồi của bị cáo Ngô Thanh P có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, bị cáo P khai là ma túy đá của P có nguồn gốc mua từ nam thanh niên tên “Quang Khải” (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực xã X, huyện X (nay là phường X, thành phố Đ). Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ đồ vật liên quan. Cùng ngày, lực lượng công an khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo P tại ấp T, xã X, Thành phố Đ đã phát hiện, thu giữ nhiều gói nylon chứa tinh thể màu trắng (bị cáo khai là ma túy đá của bị cáo) và nhiều đồ vật liên quan.

Ngoài ra, trước đó vào các ngày 14, 16/12/2025, bị cáo Ngô Thanh P còn bán ma túy cho Lâm Quốc H2, sinh ngày 19/08/1994, thường trú: tổ A, ấp T, xã X, tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố Đ) với tổng khối lượng khoảng 2,5gam ma túy loại Methamphetamine, với số tiền 2.300.000 đồng; vào các ngày 05 và ngày 14/12/2025, bị cáo P bán cho Nguyễn Minh H1, sinh ngày 06/11/1996, thường trú: ấp T, xã X, tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố Đ) ma túy loại Methamphetamine với số tiền 2.300.000 đồng.

Kết luận giám định số 3842/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh Đ (nay là Thành phố Đ), kết luận [Bút lục số 46]:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,0482gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 31,4559gam, loại Methamphetamine.

- +/- Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm: 01 gói nylon dán kín dạng túi zip chứa tinh thể màu trắng tại vị trí bắt giữ bị cáo Ngô Thanh P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng be, số sim: 0974294267 của bị cáo, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô loại hai bánh từ 50 -175 cm³, nhãn hiệu Citi, màu đỏ, số máy: 1153319, số khung: 1153257 mang biển kiểm soát 60F5-4476 (đã qua sử dụng) bị cáo điều khiển khi bị bắt vào ngày 17/12/2025.

- +/- Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp: Trong túi áo khoác bên phải trên ghế nhựa gần cửa ra vào có 01 gói nylon dán kín dạng túi zip chứa tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử. Trong tủ thờ tại phòng khách có 01 hộp màu đen, bên trong có 02 gói nylon dán kín dạng túi zip chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon hàn kín màu vàng chứa cục C (P khai là ma túy đá); 02 nỏ thủy tinh đã sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 quạt ga và 01 cân điện tử màu đen; Số tiền 151.700.000 đồng trong tủ quần áo của bị cáo

Tại bản Cáo trạng số: 151/CT-VKS-P1 ngày 11/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Nai quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Thanh P về

tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

+/- Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các chất ma túy (hoàn lại sau giám định), dụng cụ sử dụng vào việc phạm tội: 01 túi giấy sau giám định được niêm phong ký hiệu số: 3842/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K1, tên đối tượng Ngô Thanh P, sinh năm 1994 và có chữ ký của Phan Đình H3, Giám định viên; chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hoàng Minh K; 01 cân điện tử màu đen, 02 nỏ thủy tinh đã sử dụng, 01 kéo bằng kim loại, 01 quẹt ga.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng be, số sim: 0974294267 đây là phương tiện bị cáo Ngô Thanh P sử dụng vào hoạt động phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số 60F5-4476, số máy 1153319, số khung 1153257: Xe thuộc sở hữu của ông Ngô D (đã chết), là ông nội của bị can Ngô Thanh P. Sau khi ông D chết, ông Ngô Văn B (cha ruột của P) tiếp tục quản lý, sử dụng xe hợp pháp. Ngày 17/12/2025, bị cáo P mượn xe của ông B để đi công việc; ông B không biết việc bị cáo P sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 7193/QĐ-CSMT ngày 14/4/2026 là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 151.700.000 đồng thu giữ trong tủ quần áo tại nơi ở của bị cáo P: Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận đây là số tiền tích lũy từ việc đi làm tại Công ty S trong thời gian từ năm 2014 đến thời điểm bị bắt quả tang. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo P không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc hợp pháp của số tiền trên; đồng thời, căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong vụ án xác định số tiền này có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo P, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Thành phố Đ thực hành quyền công tố theo uỷ quyền của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Nai giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Thanh P mức án từ 16 (mười sáu) năm đến 17 (mười bảy) năm tù giam.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo. Đối với số tiền 151.700.000đ (một trăm năm mươi một triệu, bảy trăm ngàn đồng) đây là khoản tiền tiết kiệm do bị cáo đi làm công nhân tại công ty S từ năm 2014 đến khi bị bắt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo không còn ý kiến, tranh luận gì khác.

+/ Ý kiến phát biểu bào chữa, tranh luận của luật sư Dương Văn Ổ, luật sư Nguyễn Hưng T: Đồng ý và thống nhất quan điểm truy tố về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, do trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Nai; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/12/2025, tại tuyến đường bê tông không tên thuộc tổ D, khu phố B, phường L, Thành phố Đ lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo Ngô Thanh P đang cất giấu 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo P tại ấp T, phường X, Thành phố Đ, lực lượng Công an thu giữ nhiều gói ma túy cùng các dụng cụ dùng vào việc phân chia ma túy. Kết luận giám định xác định tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 36,5041 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo P khai nhận toàn bộ số ma túy đá trên bị cáo mua của đối tượng tên “Quang Khải” (không rõ nhân thân, lai lịch) nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Ngoài ra, trước khi bị bắt quả tang, bị cáo P còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho nhiều người khác.

Do đó, Cáo trạng số 151/CT.VKSKV4 ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Nai truy tố bị cáo Ngô Thanh P về tội danh và khung hình phạt như đã nêu là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 túi giấy sau giám định được niêm phong ký hiệu số: 3842/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K1, 01 cân điện tử màu đen, 02 nỏ thủy tinh đã sử dụng, 01 kéo bằng kim loại, 01 quét ga là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu vàng be, số sim: 0974294267 đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Citi, màu đỏ, biển số 60F5-4476, số máy 1153319, số khung 1153257: Xe thuộc sở hữu của ông Ngô D (đã chết), là ông nội của bị can Ngô Thanh P. Sau khi ông D chết, ông Ngô Văn B (cha ruột của bị cáo P) tiếp tục quản lý, sử dụng xe hợp pháp. Ngày 17/12/2025, bị cáo P mượn xe của ông B để đi công việc; ông B không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 7193/QĐ-CSMT ngày 14/4/2026 là có căn cứ nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 151.700.000 đồng thu giữ trong tủ quần áo tại nơi ở của bị cáo P: Quá trình điều tra, bị cáo P khai nhận đây là số tiền tích lũy từ việc đi làm tại Công ty S trong thời gian từ năm 2014 đến thời điểm bị bắt quả tang. Quá trình điều tra không có cơ sở để xác định số tiền trên là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo hay công cụ, phương tiện phạm tội nào khác nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[5] Về các nội dung khác:

Đối với nam thanh niên tên “Quang Khải” ở khu vực xã X, huyện X là người bán ma túy của bị cáo Ngô Thanh P, do không rõ thông tin lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với Lâm Quốc H2 đã 02 lần mua ma túy loại Methamphetamine của bị cáo vào các ngày 14 và 16/12/2025 với tổng khối lượng khoảng 2,5 gam, giá 2.300.000 đồng để sử dụng và đã sử dụng hết. Ngày 18/12/2025, căn cứ kết quả test nhanh dương tính với M, cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao H2 cùng hồ sơ liên quan cho Công an xã X xử lý theo thẩm quyền. Ngày 11/02/2026, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai ra Quyết định số 07/2026/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H2.

Đối với Nguyễn Minh H1 đã 02 lần mua ma túy loại Methamphetamine của bị cáo vào các ngày 05 và 14/12/2025 với số tiền 2.300.000 đồng để sử dụng và đã sử dụng hết. Ngày 18/12/2025, căn cứ kết quả test nhanh dương tính với M, cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao H1 cùng hồ sơ liên quan cho Công an xã X xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[6] Xét ý kiến bào chữa, tranh luận của Luật sư người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần ghi nhận

[7] Xét ý kiến luận tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Thành phố Đ tại phiên tòa một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh P 16 (mười sáu) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2025.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4.1] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ sau giám định trong 01 túi giấy sau giám định niêm phong ký hiệu số 3842/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố Đ; 01 cân điện tử màu đen; 02 nỏ thủy tinh, 01 kéo bằng kim loại và 01 quẹt ga

[4.2] Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng be, số thuê bao 0974.294.267 đã qua sử dụng (*Các vật chứng trên được lưu giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 Thành phố Đ*).

[4.3] Trả lại cho bị cáo số tiền 151.700.000đ (một trăm năm mươi một triệu, bảy trăm ngàn đồng) (theo giấy nộp tiền mặt ngày 03/4/2026 tại Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Đ1)

[5] Về án phí:

[5.1] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5.2] Buộc bị cáo Ngô Thanh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Đồng Nai;
- VKSND khu vực 4 - Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an Tp Đồng Nai;
- CQTHAHS Công an Tp Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam KV Long Khánh;
- Phòng HSNV - Công an Tp Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 4 - Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Cường

